

Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ

Kim Thành, ngày 05 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lưu Văn L, sinh năm 1990;

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1991;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương;

Đều trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Văn L và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Lưu Văn U, sinh ngày 09/11/2011 cho anh Lưu Văn L, giao con chung Lưu Phạm Bảo B, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Lưu Văn L không yêu cầu chị L

phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Lưu Phạm Bảo B cùng chị L mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng kể từ tháng 01 năm 2018 đến khi con chung Lưu Phạm Bảo B đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lưu Văn L và chị Phạm Thị L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lưu Văn L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng và phải chịu án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2016/0000597 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; anh L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sơn